

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/DS-ST  
Ngày 09-7-2020  
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Thắng.

Ông Huỳnh Văn Năm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Văn Bồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 286/2020/QDDST – DS ngày 15 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Trần Văn K, sinh năm 1956; cư trú tại ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Bị đơn:** Anh Vũ Văn P, sinh năm 1984; cư trú tại ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện của ông Trần Văn K và quá trình tố tụng tại Tòa án ông K trình bày: Vào ngày 13 tháng giêng năm 2019, ông có bán lúa cho anh Vũ Văn P với số tiền còn thiếu 10.054.000 đồng, anh P có làm biên nhận và hẹn khoảng 20 ngày sau sẽ thanh toán nhưng không thực hiện. Nay ông yêu cầu anh P có nghĩa vụ trả cho ông số tiền mua lúa còn nợ 10.054.000 đồng, ngoài ra ông không yêu cầu gì khác.

Ý kiến anh Vũ Văn P thừa nhận còn thiếu ông K số tiền mua lúa 10.054.000 đồng và chấp nhận trả cho ông K nhưng yêu cầu được trả dần vì hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn và yêu cầu vắng mặt khi Tòa án giải quyết vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Vụ việc theo yêu cầu của ông Trần Văn K được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Vũ Văn P có yêu cầu vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[3] Căn cứ vào lời khai và tài liệu do đương sự cung cấp thấy rằng giữa ông K và anh P đã có giao dịch mua bán lúa với nhau, quá trình thực hiện hợp đồng nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào các quy định về hợp đồng mua bán tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự để giải quyết.

Hợp đồng mua bán do đôi bên thỏa thuận xác lập có nội dung và hình thức không trái với quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ và buộc các bên phải thực hiện. Căn cứ tài liệu do nguyên đơn cung cấp thể hiện anh P có làm biên nhận xác định số nợ còn thiếu ông K 10.054.000 đồng, có nhiều người hiểu biết và xác nhận. Mặt khác, phía anh P cũng đã thừa nhận khoản nợ theo yêu cầu của ông K, do đó có căn cứ buộc anh P phải có nghĩa vụ trả cho ông K số tiền mua lúa còn nợ 10.054.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

Các đương sự có quyền thương lượng, thỏa thuận về hình thức thanh toán tại giai đoạn thi hành án, trường hợp anh P chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên cho ông K thì anh P còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Vũ Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên tổng số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn: 10.054.000 đồng X 5% = 503.000 đồng (tính tròn) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông K được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn K đối với anh Vũ Văn P đòi thanh toán tiền nợ mua lúa còn thiếu.

Buộc anh Vũ Văn P có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn K số tiền 10.054.000 đồng .

Kể từ khi ông Trần Văn K có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Vũ Văn P chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng anh Vũ Văn P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Vũ Văn P phải chịu 503.000 đồng.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Hải**

